

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2020/HS-ST

Ngày: 15 - 12 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hùng Hạnh;

Bà Quách Thị Lùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Văn Tr; sinh ngày 12-12-1969 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm T, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Duyệt và bà Phạm Thị Ga; có vợ là Phan Thị Soi và 04 con; tiền án: tiền sự; Không; bị bắt tạm giữ ngày 22-8-2020, chuyển tạm giam từ ngày 25-8-2020; hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; “có mặt”.

** Người làm chứng:*

- Ông NLC1;

- Anh NLC2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 22-8-2020, NLC1 đến nhà Lê Văn Tr thấy Tr và anh NLC2 đang ở trong nhà Tr uống nước. NLC1 vào đến sân thì Tr ra, NLC1 hỏi Tr bán cho NLC1 200.000đồng tiền Heroin, Tr trả lời không có, NLC1 nhờ Tr đi mua hộ NLC1 200.000đồng tiền Heroin và hứa trả công cho Tr là 50.000đồng, Tr đồng ý nhận 200.000đồng của NLC1 và đi bộ ra ngõ. Khoảng 10 phút sau Tr trở về nhà đưa cho NLC1 02 gói Heroin đều được gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng, NLC1 nhận 02 gói Heroin và trả cho Tr 50.000đồng tiền công thì bị Tổ công tác CSĐTTP về kinh tế - ma túy Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng: Thu giữ của NLC1 02 gói giấy nhỏ đều gói bằng kẻ ô ly màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu MI, NLC1 khai đó là 02 gói Heroin vừa nhờ Tr mua hộ, thu giữ của Tr 50.000đồng, Tr khai là tiền công mua hộ ma túy cho NLC1 mà có. Ngoài ra Tr còn tự giác giao nộp 01 gói bằng giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng được gói trong phong bì niêm phong ký hiệu MII, Tr khai cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số 906/GĐKTHS ngày 24- 8- 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 (hai) phong bì thư được niêm phong ký hiệu MI và MII gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu MI: 0,027 gam, MII: 0,051 gam.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 23-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố bị cáo Lê Văn Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và thừa nhận các tài liệu, chứng cứ đã được công khai tại phiên tòa là đúng đắn.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Lê Văn Tr từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy, tịch thu sung quỹ Nhà nước 50.000 đồng.

- Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22 tháng 8 năm 2020, tại xóm T xã B, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, bị cáo Lê Văn Tr đã mua bán 02 gói Heroine có khối lượng 0,027 gam để lấy tiền công 50.000 đồng từ NLC1 thì bị bắt quả tang. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, đã đủ căn cứ xác định bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người nghiện ma túy nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức tương xứng trong khung hình phạt, đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo và tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án, tài sản thu giữ: Số Heroin là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 50.000 đồng thu của Lê Văn Tr là tiền do bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về nguồn gốc số Heroin: Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Lê Văn Tr nên có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với NLC1 có hành vi mua 0,027 gam Heroin để sử dụng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Công an huyện Giao Thủy đã xử phạt hành chính đối với NLC1 là phù hợp.

[10] Đối với Lê Văn Tr đã có hành vi tàng trữ 0,051gam Heroin để sử dụng cho bản thân, Cơ quan điều tra đã xử lý bằng biện pháp hành chính là phù hợp.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Văn Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Lê Văn Tr 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2020.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-11-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy); tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) của Lê Văn Tr theo Biên lai thu số 0001433 ngày 24-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Văn Tr phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Lê Văn Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên